

Bản án số: 541/2022/HS-PT

Ngày: 15-12- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tồn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tào

Ông Đặng Kim Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị hồng phượng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 452/2022/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo **Phạm U và đồng phạm** do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Nguyễn Thị Kim H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2022/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo bị kháng cáo:

1. Phạm U, sinh năm 1991 tại Khánh Hòa; địa chỉ: Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; con ông Phạm T (chết) và bà Trần Thị D (1947); vợ là Nguyễn Thị H (1992), có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/11/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Huỳnh Thịnh K, sinh năm 1990 tại Phú Yên; địa chỉ: tỉnh Phú Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 12/12; con ông Huỳnh Văn K (1949) và bà Trần Thị N (1958); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định số 67/QĐ-

XPVPHC ngày 17/10/2014 của Công an huyện T, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính bị cáo về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2021. Có mặt.

3. Cao Văn T, sinh năm 1994 tại Phú Yên; nơi ĐKNKTT: Khánh Hòa; chỗ ở: Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; con ông Cao Văn T (1968) và bà Nguyễn Thị Kim H (1969); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/3/2021. Có mặt

4. Nguyễn Văn P, sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; địa chỉ: Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Ngô Thị B (1966); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2021, có mặt tại phiên tòa.

5. Trương Minh T, sinh năm 1997 tại Khánh Hòa; địa chỉ: Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trương T (1972) và bà Lê Thị V (1972); vợ là Đặng Thị Tuyết Q (1999), có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2021. Có mặt

6. Trần Duy A (Trần Thành A), sinh năm 1999 tại Khánh Hòa; địa chỉ: Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Trần Văn T (1972) và bà Lê Thị X (1975); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23/02/2021. Có mặt

** Người bào chữa cho các bị cáo:*

- Luật sư **Nguyễn Tường L** - Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo Phạm U theo yêu cầu của Tòa án. Có mặt

- Luật sư **Hồ N N** - Văn phòng Luật sư N - KBC, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho các bị cáo Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trần Duy A, Trương Minh T theo yêu cầu của Tòa án.

** Bị hại: Anh **Trương Minh T1** (chết).*

Đại diện hợp pháp của bị hại: ông **Trương Hùng S** và bà **Nguyễn Thị Kim H** (cha mẹ ruột). Cùng địa chỉ: N. Ông S ủy quyền cho bà H tham gia tố tụng theo Văn bản ủy quyền lập ngày 20/6/2020. Ông S, bà H đều có mặt

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông S bà H ủy quyền cho chị Trương H V (con ruột). Chị V có mặt

** Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp của bị hại:* Luật sư **Huỳnh Tuấn K** - Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa - bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Kim H theo yêu cầu của đương sự. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 28/11/2019, vợ chồng Phạm Quốc H, Lê Thị N N tổ chức kỷ niệm ngày cưới và hát karaoke cùng với Trương Minh T1, Nguyễn Văn C, Lê Trung N và Lê Thị Bích V tại phòng 303 quán karaoke A tại hẻm đường N thuộc N, Khánh Hòa. Cùng lúc này có Phạm U, Trần Duy A đến hát tại phòng 101 của quán cùng với Phạm Văn H, Nguyễn Văn P và Trương Minh T (H là quản lý, P và T là nhân viên của quán karaoke).

Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, nhóm T1 xuống tính tiền đi về. Khi ra lấy xe máy tại nhà để xe của quán karaoke thì xảy ra mâu thuẫn với nhân viên quán karaoke gồm: Huỳnh Thịnh K (nhân viên đầu bếp), Nguyễn Văn H1 (quản lý PR), Cao Văn T và Trương Phi T2 (nhân viên giữ xe). Lê Trung N và Nguyễn Văn C dùng mũ bảo hiểm ném vào nhà để xe thì K lấy 01 thanh gỗ vuông dài 97cm, T lấy 01 thanh kim loại dài 1,8m (cán cây lau nhà) trong nhà để xe cùng với H1, Tiên xông vào đánh N, C, T1. Khi nghe đánh nhau thì H, U, T, P, A chạy ra. H cùng H can ngăn, còn U, T, P, A đi vào khu vực bếp của karaoke lấy 01 cây dao lưỡi kim loại màu trắng và 03 cây gậy bóng chày bằng kim loại màu đen. Sau đó, U cầm dao, T, P, A mỗi người cầm 01 cây gậy bóng chày đi ra chỗ đánh nhau. U cầm dao nói “*Tụi mày thích quậy phải không?*”, thì T1 lấy khung ảnh cưới của H và N đánh U nhưng không trúng làm vỡ khung ảnh. Lúc này, U được nhân viên karaoke can ngăn còn T, P và A cầm gậy bóng chày, K cầm cây gỗ vuông, T cầm thanh kim loại xông đến đánh vào vùng đầu, ngực, tay, lưng của T1 thì H, H, T2, H1 đến can ngăn.

Sau đó, H đi vào nhà xe dắt xe Air Blade của T1 ra đầu hẻm đường Nguyễn Xiển, còn T1 tiếp tục thách thức, chửi bới thì U nói “*Mày ngon thì kêu thêm người đến đây*”. Nghe vậy, T1 chạy ra xe máy của T1 đang để ở đầu hẻm mở cốp lấy 01 con dao lưỡi kim loại màu đen rồi chạy bộ quay lại quán karaoke, T1 cầm dao chém vào cửa kính của quán karaoke, U cầm dao xông đến chém 01 nhát trúng vào vùng lưng trái của T1 làm T1 gục ngã xuống đường, U bỏ cây dao lại trước quán karaoke rồi bỏ trốn. T1 được H, C, N đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa, đến 14 giờ 30 phút ngày 29/11/2019 thì tử vong.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 632/TT ngày 03/12/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của Trương Minh T1: “*Suy tuần hoàn do vết thương lưng hông trái xuyên thấu bụng gây rách da, cân, cơ, mạch máu, xương sườn, xương cột sống, cơ hoành, đứt vỡ tụy, lách, thận (lách đã cắt do bệnh viện xử lý). Tổn thương kèm theo: Tụ máu nhiều nơi trên cơ thể. Phù hợp tác nhân là vật sắc chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải*”.

Tại Công văn số 422 ngày 25/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa xác định: Các vết tụ máu do vật tày tác động tại nhiều nơi trên cơ thể nạn nhân; Nguyên nhân tử vong trực tiếp của Trương Minh T1: Suy tuần hoàn do

vết thương lưng hông trái xuyên thấu bụng gây rách da, cân, cơ, mạch máu, xương sườn, xương cột sống, cơ hoành, đứt võ tụy, lách, thận (lách đã cắt do bệnh viện xử lý). Phù hợp tác nhân là vật sắc chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải: Tồn thương kèm theo: tụ máu nhiều nơi trên cơ thể; Tất cả các tổn thương xảy ra cùng 1 thời điểm và trên cùng 1 nạn nhân đã tử vong. Do đó, đều có tác động tương hỗ lẫn nhau gây tử vong và không giám định tỷ lệ thương tích đối với từng vết thương.

Với nội dung như trên, bản án hình sự sơ thẩm 98/2022/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo **Phạm U, Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trương Minh T và Trần Duy A.**

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo **Phạm U, Huỳnh Thịnh K.**

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- **Xử phạt bị cáo Phạm U 19 (mười chín) năm tù về tội “Giết người”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/11/2019.

- **Xử phạt bị cáo Trương Minh T 13 (mười ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/02/2021.

- **Xử phạt bị cáo Cao Văn T 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/3/2021.

- **Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 13 (mười ba) năm tù về tội “Giết người”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/02/2021.

- **Xử phạt bị cáo Trần Duy A 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/02/2021.

- **Xử phạt bị cáo Huỳnh Thịnh K 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23/02/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên buộc trách nhiệm bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 13/9/2022 người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị

Kim H có đơn kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt đối với các bị cáo Phạm U, Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trương Minh T và Trần Duy A và tăng mức bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Đối với kháng cáo về phần hình phạt: Bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2022/HSST ngày 06/9/2022 của Tòa án nhân dân Khánh Hòa đã xét xử các bị cáo Phạm U, Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trương Minh T và Trần Duy A về tội “Giết người” và áp dụng hình tù có thời hạn cho các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

Đối với phần kháng cáo về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện thỏa thuận mỗi bị cáo bồi thường thêm cho gia đình bị hại 5.000.000 đồng.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Kim H, sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên phần hình phạt của các bị cáo và ghi nhận sự tự nguyện bồi thường mỗi bị cáo 5.000.000 đồng cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, cũng như kết luận giám định pháp y số 632/TT ngày 03/12/2019 của Trung tâm Pháp y và Công văn số 422 ngày 25/11/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Khánh Hòa như án sơ thẩm đã kết luận. Ngày 28/11/2019, tại quán Karaoke A ở hẻm đường Nguyễn Xiển thuộc tổ 23 Hòn Nghê, phường Vĩnh N, thành phố N. Do có mâu thuẫn với nhóm người bị hại, bị cáo K cầm cây gỗ vuông dài 97cm, bị cáo T cầm cán cây lau nhà bằng kim loại dài 1,8m đánh nhau với N, C, T1. Lúc này anh H và anh H can ngăn thì bị cáo U, T, P và A đi vào phòng bếp quán Karaoke. Tại đây bị cáo U lấy một cây dao, các bị cáo T, P và A lấy một cây gậy bóng chày bằng kim loại màu đen đi ra chỗ đánh nhau đánh vào vùng đầu, ngực, tay, lưng của người bị hại T1.

Sau khi được H, H, T2, H1 can ngăn, anh T1 cầm dao chém vào cửa kính của quán karaoke thì bị cáo U đã có hành vi cầm dao xông đến chém 01 nhát trúng vào vùng lưng trái làm anh T1 gục ngã. Anh T1 được đưa đi cấp cứu và đến 14 giờ 30 phút ngày 29/11/2019 thì tử vong.

Như vậy, bản án hình sự sơ thẩm số: 98/2022/HSST ngày 06/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã xét xử các bị cáo Phạm U, Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trương Minh T và Trần Duy A về tội “Giết người” theo điểm n, khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo tăng mức hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Kim H thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của công dân, hành vi có tính chất côn đồ. Tuy nhiên, trong vụ án này người bị hại anh T1 cũng có một phần lỗi. T1 lấy khung ảnh cưới của H và N đánh bị cáo U nhưng không trúng, sau khi được can ngăn người bị hại tiếp tục có hành vi cầm dao chém vào cửa kính của quán karaoke. Đây cũng chính là một trong những nguyên nhân dẫn làm cho hậu quả của vụ án nghiêm trọng hơn.

Xét thấy, HĐXX sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và phân hóa đúng vai trò của từng bị cáo trong vụ án theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Kim H không xuất trình được tài liệu chứng cứ mới và các tình tiết để HĐXX xem xét tăng hình phạt đối với các bị cáo nên HĐXX không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Kim H.

[3] Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện gia đình bị hại và các bị cáo thống nhất thỏa thuận; Mỗi bị cáo tự nguyện khắc phục thêm 5.000.000 đồng, bao gồm hai khoản chi kèn trống đám tang và tiền mai che bằng tole trên mộ. Tổng cộng 30.000.000 đồng. Xét thấy đây sự tự nguyện thỏa thuận không trái pháp luật cần được ghi nhận.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Các bị cáo Phạm U, Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trương Minh T và Trần Duy A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Sửa một phần bản án về dân sự.

Tuyên bố các bị cáo Phạm U, Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trương Minh T và Trần Duy A phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: Phạm U 19 (*Mười chín*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2019.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: Trương Minh T 13 (*Mười ba*). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/02/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: Cao Văn T 13 (*Mười ba*) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: Nguyễn Văn P 13 (*Mười ba*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/2/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: Trần Duy A 12 (*Mười hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/2/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. *Xử phạt*: Huỳnh Thịnh K 12 (*Mười hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/2/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại: các bị cáo Phạm U, Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trương Minh T và Trần Duy A. Mỗi bị cáo tiếp tục bồi thường cho đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Kim H 5.000.000 đồng.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Phạm U, Huỳnh Thịnh K, Cao Văn T, Nguyễn Văn P, Trương Minh T và Trần Duy A không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tồn